

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2021/HS-ST
Ngày: 09 - 6 - 2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Tiến

Ông Dương Đức Bản

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết Nga - Thư ký TAND thành phố Đồng Hới.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Đồng Hới tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2021, tại Trụ sở TAND thành phố Đồng Hới mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2021/TLST-HS ngày 15/4/2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2021/QĐXXST-HS ngày 21/5/2021, đối với các bị cáo:

1. Bị cáo: **Đặng Văn H;** sinh ngày: 05/7/1987, tại: Quảng Bình; nơi ĐKNKTT: Thôn Đ, xã Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; trình độ học vấn: Lớp 9/12; nghề nghiệp: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng Văn H, sinh năm: 1951, nghề nghiệp: Không; con bà: Đặng Thị L; Sinh năm: 1959, nghề nghiệp: Làm ruộng; ông, bà hiện trú tại: Thôn Đ, xã Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; gia đình có 04 anh em, H là con thứ 02 trong gia đình; vợ: Đinh Thị Thanh M; Sinh năm: 1990, nghề nghiệp: Công nhân, trú tại: Thôn Đ, xã Đ, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; có 02 người con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/01/2021 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đồng Hới cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo : **Trần Văn T;** sinh ngày: 04/02/1997, tại: Quảng Bình; nơi ĐKNKTT: Tổ dân phố 1 P, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn L, sinh năm: 1969; con bà: Trương Thị C, sinh năm: 1972, Ông bà đều làm ruộng và trú tại: Tổ dân phố 1 P, phường B, thành

phố Đ, tỉnh Quảng Bình, gia đình có 02 anh em, T là con út, chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/01/2021 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đồng Hới cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

3. Bị cáo: **Hà Hiếu Th**; sinh ngày: 23/6/1998, tại: Quảng Bình; nơi ĐKNKTT: Thôn L, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; trình độ học vấn: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hà Xuân C, sinh năm: 1970, con bà: Mai Thị H, sinh năm: 1976; ông bà hiện đều làm ruộng và trú tại: Thôn L, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; gia đình có 02 anh em, Th là con đầu; vợ: Lê Thị Ngọc H, sinh năm: 1999, nghề nghiệp: Nội trợ, trú tại: Thôn L, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; con: Có 1 con 4 tháng tuổi; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/01/2021 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đồng Hới cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Đoàn Hữu G, sinh ngày: 04/10/1996; địa chỉ: Tổ dân phố 2 P, phường B, TP. Đ, Quảng Bình. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 ngày 04/01/2021, Trần Văn T điều khiển xe mô tô BKS 73G1-XXX.XX (xe của anh Đoàn Hữu G) chở Hà Hiếu Th đến nhà của Đặng Văn H ở thôn Đ, xã Đ để mua ma túy sử dụng. Th đứng ngoài giữ xe, T vào nhà mua nợ của H 1.000.000 đồng 24 viên ma túy và cầm cố điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXYJ2 PRIME, màu hồng của Th lấy 06 viên ma túy. Số ma túy gồm 30 viên để trong 02 túi nilon, 01 túi chứa 24 viên và 01 túi chứa 06 viên. Sau khi mua, T lấy 09 viên ma túy bỏ vào trong một túi nilon khác rồi cất giấu trong người, còn lại 01 túi nilon chứa 15 viên ma túy và 01 túi nion chứa 06 viên ma túy đưa cho Th cất giữ rồi điều khiển xe mô tô trên chở Th đến đoạn đường H thuộc Tổ dân phố 3 P, phường B. Tại đây cả 02 đem túi nilon chứa 15 viên ma túy và túi nilon 06 viên ma túy cất giấu tại bãi cỏ ven đường. Tuân tiếp tục điều khiển xe mô tô chở Th đi đến ngõ 45 T thuộc Tổ dân phố 3, phường N thì bị Công an phường N phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Đồng Hới phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trong lòng bàn tay trái của Trần Văn T 01 túi ni lon bên trong chứa 09 viên ma túy. Th không biết T cất giấu trong người túi ni lon chứa 09 viên ma túy. H không biết Th cùng đi mua ma túy với T để sử dụng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ 01 túi nilon chứa 15 viên ma túy và 01 túi nilon chứa 06 viên ma túy tại đoạn đường H thuộc Tổ dân phố 3 P, phường B.

Tiến hành khám xét nơi ở của Đặng Văn H, thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J2 PRIME, màu hồng của Hà Hiếu Th; 01 túi nilon bên trong chứa 04 viên nén dạng thuốc tân dược màu hồng, trên một mặt mỗi viên in chữ “WY”. Đặng Văn H khai nhận 04 viên ma túy trên và 30 viên ma túy đã bán cho T do H mua vào ngày 01/01/2021 tại khu vực Trạm truyền tải điện thành phố Đ thuộc phường B của một người nam thanh niên tôi không rõ lý lịch 1.200.000 đồng để bán kiếm lời.

Tại Kết luận giám định số 63/GĐ - PC09 ngày 08/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 09 viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu hồng, trên một mặt mỗi viên có in chữ “WY” (Ký hiệu A1) gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,897 gam; 06 viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu hồng, trên một mặt mỗi viên có in chữ “WY” (Ký hiệu A2) gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,593 gam; 15 viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu hồng, trên một mặt mỗi viên có in chữ “WY” (Ký hiệu A3) gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,536 gam; 01 viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu hồng, trên một mặt mỗi viên có in chữ “WY” và một số mảnh vỡ màu hồng (Ký hiệu A4) gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,421 gam.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ:

- 01 túi nilon bên trong chứa 09 viên ma túy loại Methamphetamine, trên một mặt mỗi viên có in chữ “WY”, khối lượng 0,897 gam, hoàn trả sau giám định 0,742 gam (ký hiệu A1).

- 01 túi nilon chứa 06 viên ma túy loại Methamphetamine, trên một mặt mỗi viên có in chữ “WY”, khối lượng 0,593 gam, hoàn trả sau giám định 0,473 gam (ký hiệu A2).

- 01 túi nilon chứa 15 viên ma túy loại Methamphetamine, trên một mặt mỗi viên có in chữ “WY”, khối lượng 1,536 gam, hoàn trả sau giám định 1,426 gam (ký hiệu A3).

- 01 túi nilon chứa 01 ma túy loại Methamphetamine và một số mảnh vỡ màu hồng, trên một mặt mỗi viên có in chữ “WY”, khối lượng 0,421 gam, hoàn trả sau giám định 0,306 gam (ký hiệu A4).

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J2 PRIME màu hồng, số Imei1: 353298087355504, số Imei2: 353299087335502, đã qua sử dụng của Hà Hiếu Th.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6S màu xám, số IMEI: 358569072115167, đã qua sử dụng, màn hình trước điện thoại bị nứt vỡ của Trần Văn T.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7PLUS màu vàng, số IMEI: 355356087988785, đã qua sử dụng của Hà Hiếu Th.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, màu trắng, BKS 73G1-245.92, đã qua sử dụng của Đoàn Hữu G.

Bản cáo trạng số 27/CT-VKSĐH-MT ngày 13 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới truy tố bị cáo Đặng Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015; các bị cáo Trần Văn T, Hà Hiếu Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã phát biểu lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng có xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi áp dụng hình phạt. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt Đặng Văn H từ 30 tháng đến 36 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt Trần Văn T từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt Hà Hiếu Th từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

* Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì thư đã niêm phong ghi số 63/GĐ-PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình (ký hiệu A1), bên trong chứa 0,742 gam Methamphetamine hoàn trả sau giám định và võ bao gói.

- 01 phong bì thư đã niêm phong ghi số 63/GĐ-PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình (ký hiệu A2), bên trong chứa 0,473 gam Methamphetamine hoàn trả sau giám định và võ bao gói.

- 01 phong bì thư đã niêm phong ghi số 63/GĐ-PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình (ký hiệu A3), bên trong chứa 1,426 gam Methamphetamine hoàn trả sau giám định và võ bao gói.

- 01 phong bì thư đã niêm phong ghi số 63/GĐ-PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình (ký hiệu A4), bên trong chứa 0,306 gam Methamphetamine hoàn trả sau giám định và võ bao gói.

* Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J2 PRIME màu hồng, số Imei1: 353298087355504, số Imei2: 353299087335502, đã qua sử dụng của Hà Hiếu Th.

* Trả lại: 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6S màu xám, số IMEI: 358569072115167, đã qua sử dụng, màn hình trước điện thoại bị nứt vỡ cho Trần Văn T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7PLUS màu vàng, số IMEI: 355356087988785, đã qua sử dụng cho Hà Hiếu Th; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, màu trắng, BKS 73G1-XXX.XX, đã qua sử dụng của Đoàn Hữu G. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa các bị cáo đều đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng truy tố, các bị cáo nhận thức rõ việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Nhưng do nghiện ma túy nên H đã mua ma túy về để bán để kiếm lời và để sử dụng; T và Th mua ma túy tàng trữ để sử dụng. Các bị cáo đã nhận thấy sai phạm của mình, ăn năn tự nguyện khai báo xin Hội đồng

xét xử chiều cổ giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về nhiệm vụ, thẩm quyền, trình tự thủ tục do Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến khiếu nại; hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người liên quan, người chứng kiến và tang vật thu giữ được. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Do tham lam để kiếm tiền lời và có ma túy sử dụng cho bản thân, ngày 01/01/2021 Đặng Văn H đã mua 34 viên ma túy loại hồng phiến với giá 1.200.000 đồng của một người không rõ danh tính tại Trạm truyền tải điện thành phố Đ thuộc phường B về nhà cất giấu để bán kiếm lời và sử dụng. Ngày 04/01/2021, tại nhà riêng ở thôn Đ, xã Đ, Đặng Văn H đã bán cho Trần Văn T 30 viên ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 3,026 gam và cất giấu tại nhà 04 viên, khối lượng 0,421 gam để bán kiếm lời, tổng khối lượng là 3,447 gam. Trần Văn T có hành vi mua và tàng trữ trái phép 30 viên ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 3,026 gam để sử dụng; Hà Hiếu Th có hành vi tàng trữ trái phép 21 viên ma túy loại Methamphetamine để sử dụng, khối lượng 2,129 gam để sử dụng. Vì vậy, hành vi của Đặng Văn H đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; hành vi của Trần Văn T, Hà Hiếu Th đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất nguy hiểm, mức độ hậu quả của hành vi, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo thấy rằng: Các bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ sức khỏe, có đủ văn hóa để nhận thức pháp luật, nhận thức được việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích thu lợi, để thỏa mãn nhu cầu ma túy cho bản thân mà thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước được pháp luật quy định rất nghiêm ngặt; không chỉ gây khó khăn cho việc kiểm soát chất ma túy của Nhà nước mà còn gieo rắc cái chết trắng cho người khác, đe dọa nghiêm trọng đến an ninh trật tự, trị an xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của giống nòi, làm lây truyền bệnh tật, là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác cũng như ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Vì vậy, hành vi của Đặng Văn H, Trần Văn T, Hà Hiếu Th cần phải được xử lý nghiêm

minh và cần áp dụng hình phạt tù với thời hạn tương xứng hành vi phạm tội đối với các bị cáo mới có đủ điều kiện giáo dục cải tạo và răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo đều đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định điểm s khoản 1, Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo Đặng Văn H có mẹ là Cựu thanh niên xung phong được tặng huy hiệu “Cựu Thanh niên xung phong làm theo lời Bác”, có bố là Quân nhân tham gia kháng chiến từ tháng 4.1974 đến tháng 11.1990 bị thương nay là người khuyết tật hưởng trợ cấp xã hội, được tặng kỷ niệm chương Quân giới Việt Nam; bị cáo là lao động chính nuôi hai con nhỏ. Bị cáo Trần Văn T có ông ngoại là Thương binh, được tặng huân chương kháng chiến Chống Mỹ. Vì vậy cần áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ hình phạt cho Đặng Văn H, Trần Văn T.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định, các bị cáo chưa thu lợi từ việc mua bán, tàng trữ ma túy đã bị thu giữ nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[4] Liên quan vụ án có anh Đoàn Hữu G cho Th mượn xe mô tô BKS 73G1-XXX.XX nhưng không biết nên không phạm tội.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ quy định tại Điều 47 BLHS 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xét:

- Số ma túy loại Methamphetamine do Cơ quan CSĐT Công an TP Đồng Hới đã thu giữ được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình hoàn trả sau giám định đựng trong 4 phong bì thư đã niêm phong ghi số 63/GĐ-PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình (ký hiệu A1, A2, A3, A4) là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J2 PRIME màu hồng, số Imei1: 353298087355504, số Imei2: 353299087335502, đã qua sử dụng của Hà Hiếu Thắng là vật đã dùng vào việc cầm cố để mua bán trao đổi ma túy nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6S màu xám, số IMEI: 358569072115167, đã qua sử dụng, màn hình trước điện thoại bị nứt vỡ của Trần Văn Tuấn và 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7PLUS màu vàng, số IMEI: 355356087988785, đã qua sử dụng của Hà Hiếu Thắng không liên quan đến tội phạm đã thực hiện nên được trả lại cho chủ sở hữu.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, màu trắng, BKS 73G1-XXX.XX, đã qua sử dụng của Đoàn Hữu G cho Th mượn nhưng anh G không biết T và Th sử dụng đi mua ma túy nên trả lại cho anh G.

[6] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội và được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đặng Văn H phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Các bị cáo Trần Văn T, Hà Hiếu Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017; xử phạt: Đặng Văn H 36 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 04/01/2021.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung 2017; xử phạt: Trần Văn T 30 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 04/01/2021.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung 2017; xử phạt Hà Hiếu Th 18 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 04/01/2021.

Tiếp tục tạm giam các bị cáo Đặng Văn H, Trần Văn T, Hà Hiếu Th với thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng các điểm b, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

* Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì thư đã niêm phong ghi số 63/GĐ-PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình (ký hiệu A1), bên trong chứa 0,742 gam Methamphetamine hoàn trả sau giám định và vỡ bao gói.

- 01 phong bì thư đã niêm phong ghi số 63/GĐ-PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình (ký hiệu A2), bên trong chứa 0,473 gam Methamphetamine hoàn trả sau giám định và vỡ bao gói.

- 01 phong bì thư đã niêm phong ghi số 63/GĐ-PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình (ký hiệu A3), bên trong chứa 1,426 gam Methamphetamine hoàn trả sau giám định và vỡ bao gói.

- 01 phong bì thư đã niêm phong ghi số 63/GĐ-PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình (ký hiệu A4), bên trong chứa 0,306 gam Methamphetamine hoàn trả sau giám định và vỡ bao gói.

* Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J2 PRIME màu hồng, số Imei1: 353298087355504, số Imei2: 353299087335502, đã qua sử dụng của Hà Hiếu Th.

* Trả lại: 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6S màu xám, số IMEI: 358569072115167, đã qua sử dụng, màn hình trước điện thoại bị nứt vỡ cho Trần Văn T; trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7PLUS màu vàng, số IMEI: 355356087988785, đã qua sử dụng cho Hà Hiếu Th; trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, màu trắng, BKS 73G1-XXX.XX, đã qua sử dụng cho anh Đoàn Hữu G. (Toàn bộ vật chứng hiện đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Hới chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới có số lượng và đặc điểm chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/5/2021)

3. Về án phí hình sự: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Xử buộc các Đặng Văn H, Trần Văn T, Hà Hiếu Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình.
- VKSND thành phố Đồng Hới.
- VKSND tỉnh Quảng Bình.
- Công an thành phố Đồng Hới.
- THA dân sự thành phố Đồng Hới.
- THA phạt tù.
- Bị cáo, Người tham gia tố tụng.
- Lưu HS, lưu án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Lê Hồng Sơn